TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH P**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 106/2024/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 05 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 135/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2024 về việc "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Bích D**, sinh năm 1977,

Nơi cư trú: khu B, xã T, huyện P, tỉnh P.

Bị đơn: Anh **Hoàng Hữu C**, sinh năm 1972

Nơi cư trú: Khu B, xã T, huyện P, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Bích D và anh Hoàng Hữu C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Bích D và Hoàng Hữu C thống nhất xác định vợ chồng có 2 con chung là cháu Hoàng Hồng Q, sinh ngày 19/6/1996; và cháu Hoàng Trung P, sinh ngày 04/08/2000. Hiện nay cháu Q, cháu cháu P đã thành niên, có khả năng lao động tự túc được nên chị D và anh C đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Bích D và anh Hoàng Hữu C đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung, công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị Bích D và anh Hoàng Hữu C không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích D tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị D đã nộp đủ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001288 ngày 25/072024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Phạm Việt Hưng